Ngày soạn: 04/8/2023

**BÀI 8: CÁI TÔI – THẾ GIỚI ĐỘC ĐÁO**

**PHẦN 4: NÓI VÀ NGHE**

**Tiết 92: GIỚI THIỆU VỀ MỘT BÀI THƠ HOẶC MỘT BỨC TRANH/ PHO TƯỢNG**

**THEO LỰA CHỌN CÁ NHÂN;**

**NGHE VÀ PHẢN HỒI VỀ BÀI GIỚI THIỆU MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC**

**HOẶC TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT**

**(01 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực đặc thù:**

- Biết giới thiệu một tác phẩm nghệ thuật theo lựa chọn cá nhân.

- Nắm bắt được nội dung thuyết trình và quan điểm của người nói; nêu được nhận xét, đánh giá về nội dung và cách thức thuyết trình; biết đặt câu hỏi về những điểm cần làm rõ.

**2. Về năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Về phẩm chất**: Có ý thức tự học, trau dồi năng lực thẩm mĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**:

- Máy chiếu hoặc Tivi để trình chiếu powerpoint, bảng…

**2. Học liệu**

- Sách giáo khoa, sách giáo viên, KHBD, phiếu học tập, bảng kiểm bài nói – nghe của HS…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Ngày dạy** | **Sĩ số** | **Vắng** |
| **11** |  |  |  |

**2. Kiếm tra bài cũ:** *(05 phút)*

- GV kiểm tra phần chuẩn bị bài ở nhà của HS.

**3. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để thực hiện hoạt động khởi động.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV đặt tình huống: Giả sử, em được tham gia một buổi giao lưu Văn học & Nghệ thuật, em nhận nhiệm vụ giới thiệu một bài thơ (bức tranh/pho tượng). Em cần lưu ý những gì khi giới thiệu?  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ và thảo luận theo nhóm đôi.  **B3. Báo cáo thảo luận:**  GV mời một vài HS chia sẻ trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV nhận xét, đánh giá và dẫn vào bài học mới. | - Khi giới thiệu:  + Tác phẩm văn học: cần chú ý đến nội dung, hình thức, chủ đề và thông điệp của tác phẩm.  + Tác phẩm hội họa/ điêu khắc: cần chú ý kích thức, tỉ lệ, chất liệu; cách sắp xếp bố cục không gian, sử dụng màu sắc, hình khối nét vẽ;…  - Đan xen được những cảm nhận riêng của cá nhân: ý kiến, đánh giá, tình cảm cảm xúc,… |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a**. **Mục tiêu**: Xác định các bước giới thiệu về nội dung và nghệ thuật của một truyện kể; nắm được các yêu cầu, lưu ý khi nghe.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi của GV liên quan đến các bước giới thiệu về một tác phẩm nghệ thuật.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Các em hãy đọc SGK, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sau: Nêu những yêu cầu bài nói về *“Giới thiệu về một bài thơ hoặc một bức tranh/ pho tượng theo lựa chọn cá nhân”, “Nghe và phản hồi về bài giới thiệu một tác phẩm văn học hoặc tác phẩm nghệ thuật”.*  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ câu trả lời.  **B3. Báo cáo thảo luận:**  GV mời một vài HS chia sẻ trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV nhận xét, đánh giá và dẫn vào bài học mới. | * **Những yêu cầu về bài nói** * Nêu được tên tác phẩm văn học/ nghệ thuật, thể loại, tác giả. * Giới thiệu về đặc điểm nội dung và hình thức của tác phẩm. * Giới thiệu về chủ đề, thông điệp của tác phẩm. * Trình bày một số ý kiến nhận xét, đánh giá về tác phẩm; tình cảm, cảm xúc khi đọc/ xem tác phẩm. * Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ nếu cần thiết. * **Những yêu cầu về nghe** * Nắm bắt và hệ thống lại nội dung của người nói; * Biết đánh giá, nhận xét ưu điểm, hạn chế của người nói. * Trao đổi, góp ý trên tinh thần tôn trọng quan điểm của người nói. * Đưa ra các câu hỏi hợp lý để đào sâu nội dung bài nói. |

**HOẠT ĐỘNG 3. THỰC HÀNH NÓI VÀ NGHE**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng năng lực ngôn ngữ và năng lực cảm thụ thực hành bài Nói và nghe: *Giới thiệu về một bài thơ hoặc bức tranh/ pho tượng*.

**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã học đã hoàn thành bài nói và nghe theo quy trình, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau dựa vào bảng kiểm.

**c. Sản phẩm:** Bài thuyết trình của HS, Phiếu giới thiệu về một tác phẩm văn học/nghệ thuật, Phiếu ghi chép nội dung nghe.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV lồng ghép tổ chức cả hai nội dung *Giới thiệu về một bài thơ hoặc một bức tranh/ pho tượng theo lựa chọn cá nhân* và *Nghe và phản hồi về bài giới thiệu một tác phẩm văn học hoặc tác phẩm nghệ thuật* vào một bài học bằng cách tổ chức một buổi giới thiệu về một tác phẩm nghệ thuật.  - Chia HS làm các nhóm chẵn, lẻ. Nhiệm vụ của nhóm lẻ là đóng vai người giới thiệu một bài thơ hoặc bức tranh/ pho tượng, nhiệm vụ của nhóm chẵn là đóng vai người nghe và phản hồi về bài giới thiệu.  - Lưu ý: GV phân chia nhóm và giao nhiệm vụ từ trước. HS có thời gian chuẩn bị bài ở nhà.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đã có sự chuẩn bị bài ở nhà, có powerpoint thuyết trình (gửi trước cho GV để duyệt).  - GV cho HS 5 phút trên lớp để bàn bạc, thảo luận chuẩn bị cho buổi Nói – nghe tương tác.  + HS nhóm lẻ: Xem lại bài nhóm mình sẽ thuyết trình (power point, phiếu giới thiệu), chuẩn chỉnh lại nội dung, hình thức.  + HS nhóm chẵn: Trao đổi về những gì đã tìm hiểu trước về tác phẩm sẽ được giới thiệu. Tổng hợp lại các câu hỏi dự định sẽ hỏi nhóm thuyết trình.  **B3. Báo cáo thảo luận**  - HS nhóm chẵn trình bày, HS nhóm lẻ lắng nghe, ghi chép. (Theo Bảng ghi chép)  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  **-** HS nhóm lẻ nhận xét, đặt câu hỏi.  - GV viên nhận xét, đặt câu hỏi.  - HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau (dựa trên bảng kiểm). | **Sản phẩm phần nói:**  - Power point thuyết trình;  - Phiếu giới thiệu về một tác phẩm văn học/nghệ thuật.  **Sản phẩm phần nghe:**  - Bảng ghi chép nội dung nghe. |

**HOẠT ĐỘNG 4. CỦNG CỐ, DẶN DÒ**

**a. Mục tiêu:** Hệ thống lại các kiến thức HS cần nắm ở phần nói nghe; dặn dò chuẩn bị bài mới.

**b. Nội dung:** HS lắng nghe ý kiến đánh giá, nhận xét chung của GV về buổi nói – nghe, lắng nghe dặn dò của GV.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời và phần chuẩn bị bài của HS cho tiết học sau.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Gv đưa yêu cầu:  *- Sau buổi nói – nghe hôm nay, em rút ra những kinh nghiệm gì?*  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận theo nhóm đôi.  **B3. Báo cáo thảo luận**  - GV gọi một số HS trả lời.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  **-** GV nêu những ưu điểm, hạn chế chung của buổi nói – nghe. Lưu ý HS rút kinh nghiệm cho những lần sau.  - Dặn dò học sinh chuẩn bị bài: Ôn tập. | **Sản phẩm của HS:**  - Câu trả lời của HS;  - Phần chuẩn bị bài trên lớp. |

**PHIẾU HỌC TẬP**

***Phụ lục 1. Phiếu học tập***

|  |
| --- |
| **PHIẾU GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC/NGHỆ THUẬT** |
| **Tên tác phẩm văn học/nghệ thuật:**……………………………… **Thể loại**…………….  **Tên tác giả:**………………………………………………………………………………..  **1. Giới thiệu về đặc điểm nội dung và hình thức của tác phẩm:**  - Đối với bài thơ: *giới thiệu mạch cảm xúc của bài thơ, sự triển khai mạch cảm xúc qua các khổ thơ, đoạn thơ; một số điểm nổi bật về nghệ thuật,…*  - Đối với tác phẩm hội họa/ điêu khắc: *giới thiệu về kích thức, tỉ lệ, chất liệu; cách sắp xếp bố cục không gian, sử dụng màu sắc, hình khối nét vẽ;…*  **2. Giới thiệu chủ đề, thông điệp của tác phẩm:**  ………………………………………………………………………………………………  **3. Trình bày một số ý kiến nhận xét, đánh giá về tác phẩm; tình cảm, cảm xúc khi đọc/xem tác phẩm**  ……………………………………………………………………………………………… |

***Phụ lục 2. Bảng ghi chép nội dung nghe***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN BÀI TRÌNH BÀY** | |
| **Các thông tin chính** | **Nội dung ghi chép** |
| Ghi chép thông tin chính dưới dạng:  - Từ khóa.  - Ý chính.  - Các câu hỏi quan trọng liên quan đến nội dung trình bày. | Ghi chép, diễn giải, nội dung của thông tin chính theo cách:  - Trả lời những câu hỏi như: *… là gì? ... như thế nào?... là sao?...*  - Tóm tắt thông tin được trình bày.  - Sơ đồ, biểu đồ, hình ảnh,… |
| **Câu hỏi:**  ………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………… | |

***Phụ lục 3. Bảng kiểm đánh giá nghe – nói***

**Bảng kiểm kĩ năng giới thiệu một tác phẩm văn học/nghệ thuật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Mở đầu** | Chào hỏi và tự giới thiệu. |  |  |
| Giới thiệu tên tác phẩm, thể loại, tên tác giả. |  |  |
| Nêu lí do lựa chọn tác một cách thuyết phục, hấp dẫn. |  |  |
| Nhận xét khái quát về tác phẩm. |  |  |
| **Nội dung chính** | Giới thiệu đặc điểm nội dung và hình thức của tác phẩm. |  |  |
| Giới thiệu chủ đề, thông điệp của tác phẩm. |  |  |
| Trình bày ý kiến nhận xét, đánh giá về tác phẩm/ điều thích hoặc không thích về tác phẩm/ tình cảm, cảm xúc khi đọc/xem/nghe tác phẩm. |  |  |
| **Kết thúc** | Tóm tắt được nội dung trình bày về tác phẩm. |  |  |
| Khuyến khích người nghe thưởng thức tác phẩm. |  |  |
| Nêu vấn đề trao đổi hoặc mời gọi sự phản hồi từ người nghe. |  |  |
| Cảm ơn và chào kết thúc. |  |  |
| **Kĩ năng**  **trình bày và tương tác với người nghe** | Sắp xếp các ý hợp lí, logic. |  |  |
| Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, dễ hiểu. |  |  |
| Sử dụng hiệu quả các phương tiện phi ngôn ngữ để làm rõ nội dung trình bày. |  |  |
| Tương tác tích cực với người nghe trong quá trình nói. |  |  |
| Phản hồi thỏa đáng những câu hỏi, ý kiến của người nghe. |  |  |

**Bảng kiểm kĩ năng nghe và trao đổi thuyết trình**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Chuẩn bị nghe** | Tìm hiểu thông tin về đề tài thuyết minh |  |  |
| **Trong khi nghe** | Quan sát gương mặt, thái độ, cử chỉ, ánh mắt, lắng nghe giọng điệu của người thuyết trình. |  |  |
| Ghi chép tóm tắt nội dung thuyết trình bằng các từ khóa, cụm từ, sơ đồ dàn ý. |  |  |
| Đánh dấu những thông tin quan trọng. |  |  |
| Ghi chú những điểm mới mẻ, thú vị về nội dung và cách thức thuyết minh. |  |  |
| Ghi lại những câu hỏi muốn trao đổi, tranh luận. |  |  |
| **Sau khi nghe** | Sử dụng kĩ thuật PMI để nhận xét, đánh giá những ưu điểm, hạn chế của bài thuyết trình về nội dung, cách thuyết trình. |  |  |
| Có thái độ lịch sự, tích cực khi trao đổi (biết chờ đến lượt mình, xác nhận quan điểm của người nói trước khi trao đổi, tôn trọng quan điểm của người nói). |  |  |
| Trình bày rõ ràng, gãy gọn, mạch lạc vấn đề muốn trao đổi. |  |  |